

CỤC THADS TỈNH BẾN TRE
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THÀNH PHỐ BẾN TRE

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 95...../TB-CCTHADS

TP.Bến Tre, ngày 10... tháng 02 năm 2025

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án số 18/2023/KDTM-ST ngày 18 tháng 9 năm 2023; Quyết định số 38/2023/QĐ-SCBSBA ngày 10/11/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 134/QĐ-CCTHADS ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 50/QĐ-CCTHADS ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.

Căn cứ kết quả thẩm định giá số 260/2024/2119, ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Công ty TNHH Thẩm định giá Nova.

Do các bên đương sự không yêu cầu định giá lại tài sản kê biên cũng như không có thỏa thuận về tổ chức bán đấu giá, Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre - Địa chỉ: Ấp Mỹ An C, xã Mỹ Thạnh An, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre cần lựa chọn tổ chức bán đấu giá để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá các tài sản đã kê biên sau:

TT	Hạng mục	Đvt	Số lượng	Đơn giá (đồng/đvt)	Tỷ lệ hao mòn (%)	Thành tiền (đồng)
A	Thửa đất số 475 (tờ bản đồ 46) và thửa đất số 70 (tờ bản đồ 47), ấp Phú Hào, xã Phú Hưng, Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre					13.213.228.957
I	Quyền sử dụng đất	m ²	2.666,10			7.677.094.056
01	Thửa đất số 475					
-	Đất ở tại nông thôn	m ²	300,00	3.098.255		929.476.500
-	Đất sản xuất kinh doanh	m ²	300,00	2.954.255		886.276.500
-	Đất trồng cây lâu năm	m ²	1.892,50	2.838.255		5.371.397.588
02	Thửa đất số 70					

-	Đất trồng cây hàng năm khác	m ²	173,60	2.822.255		489.943.468
II	Công trình xây dựng					5.536.134.901
01	Nhà ký hiệu G1	m ²	525,70	4.646.000	25%	1.831.801.650
02	Nhà ký hiệu G2	m ²	689,90	4.281.450	25%	2.215.329.266
03	Nhà ký hiệu T1	m ²	23,50	4.646.000	25%	81.885.750
04	Nhà ký hiệu T2	m ²	109,80	4.646.000	25%	382.598.100
05	Nhà ký hiệu T3 (nhà xe)	m ²	35,80	1.056.000	25%	28.353.600
06	Nhà ký hiệu T4	m ²	29,90	1.056.000	30%	22.102.080
07	Mái che ký hiệu Mctole1	m ²	26,50	428.000	30%	7.939.400
08	Mái che ký hiệu Mctole2	m ²	65,00	428.000	30%	19.474.000
09	Mái che ký hiệu Mctole3	m ²	21,10	428.000	30%	6.321.560
10	Mái che ký hiệu Mctole4	m ²	9,10	428.000	30%	2.726.360
11	Hồ nước 1	m ³	55,20	2.060.000	30%	79.598.400
12	Hồ nước 2	m ³	32,64	2.060.000	30%	47.066.880
13	Hồ nước 3	m ³	17,60	2.060.000	30%	25.379.200
14	Nhà vệ sinh ký hiệu WC	m ²	12,10	4.643.000	25%	42.135.225
15	Sân đường	m ²	999,90	289.000	20%	231.176.880
16	Hàng rào	m ²	544,43	1.128.000	25%	460.583.550
17	Cổng rào	m ²	30,00	2.026.000	15%	51.663.000
B	Thửa đất số 69 tờ bản đồ số 47, ấp Phú Hào, xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre					1.196.080.833
01	Đất ở tại nông thôn	m ²	100,00	3.377.887		337.788.700
02	Đất trồng cây hàng năm khác	m ²	276,70	3.101.887		858.292.133
TỔNG CỘNG (A) + (B)						14.409.309.790
LÀM TRÒN						14.409.310.000
<i>(Bằng chữ: Mười bốn tỷ, bốn trăm lẻ chín triệu, ba trăm mười nghìn đồng./.)</i>						

Như vậy:

- Quyền sử dụng đất và công trình xây dựng: phần đất thuộc thửa đất số 475, tờ bản đồ 46, thửa đất số 70, tờ bản đồ 47 và thửa đất số 69 tờ bản đồ số 47 cùng

tọa lạc tại xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre có giá **14.409.310.000đ**
(Mười bốn tỷ, bốn trăm lẻ chín triệu, ba trăm mười nghìn đồng)

Tổng cộng giá trị tài sản làm tròn là 14.409.310.000đ (Mười bốn tỷ, bốn trăm lẻ chín triệu, ba trăm mười nghìn đồng)

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre thông báo để các tổ chức bán đấu giá biết, đăng ký.

Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

1. Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá;
2. Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả;
3. Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản;
4. Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp;
5. Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố;
6. Các tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định.

Hồ sơ đăng ký bao gồm:

1. Văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ bán đấu giá; hồ sơ năng lực (giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ bán đấu giá; dịch vụ công ty cung cấp; mô hình, quy trình thực hiện; nhân sự; giấy tờ pháp lý; dự án tiêu biểu ...) và tài liệu khác có liên quan.

2. Tổ chức bán đấu giá cung cấp bản chính hoặc sao y bản chính các giấy tờ, tài liệu do tổ chức mình ban hành; cung cấp bản sao có giấy chứng thực các giấy tờ, tài liệu khác không do tổ chức mình ban hành. Cơ quan THADS không hoàn trả hồ sơ đối với tổ chức bán đấu giá tài sản không được lựa chọn.

Thời gian nộp hồ sơ: từ ngày 11 tháng 02 năm 2025 đến hết ngày 17 tháng 02 năm 2025

Hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.

Địa chỉ nộp hồ sơ: Ấp Mỹ An C, xã Mỹ Thạnh An, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre./.

Nơi nhận:

- Công TTĐT của Tổng cục THADS;
- Trang thông tin điện tử Cục THADS tỉnh;
- Công thông tin điện tử quốc gia về ĐGTS;
- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố;
- Lưu: VT, HSTHA.



CHẤP HÀNH VIÊN

Dương Khải

